LẬP TRÌNH DRIVER

Khoa CNTT - HVKTMM

Lab4

- 1. Viết 1 character driver theo cách cấp phát device number động, tên driver = lab4.1 + tên sinh viên. Và viết chương trình sử dụng driver này từ không gian người dùng.
- 2. Viết 1 character driver theo cách cấp phát device number tĩnh, tên driver = lab4.2 + tên sinh viên. Và viết chương trình sử dụng driver này từ không gian người dùng.

Lab5

5.1.

Viết 1 character driver theo cách cấp phát device number động, tên driver = lab5.1 + tên sinh viên. Driver thực hiện công việc sau: cung cấp hàm nhận 1 số hệ 10 từ không gian người dùng, chuyển số hệ 10 sang hệ 2, 8, 16 và lưu ra thiết bị; cho phép đọc các số hệ 10, 2, 8, 16 tương ứng.

Viết chương trình người dùng thực hiện menu chức năng sau:

Menu chức năng

- 1. Open thiết bị
- 2. Nhập số hệ 10 và ghi ra thiết bị số hệ 10, 2, 8, 16
- 3. Đọc số hệ 2
- 4. Đọc số hệ 8
- 5. Đọc số hệ 16
- 6. Đóng thiết bị và kết thúc ctr

Chọn: ...

5.2.

Viết 1 character driver theo cách cấp phát device number động, tên driver = lab5.2 + tên sinh viên. Driver thực hiện việc lấy thời gian tuyệt đối (trong nhân) chính xác đến micro giây, nano giây và thời gian tương đối.

Viết chương trình người dùng thực hiện menu chức năng sau:

Menu chức năng

- 1. Lấy thời gian tuyệt đối, chính xác đến micro giây
- 2. Lấy thời gian tuyệt đối, chính xác đến nano giây
- 3. Lấy thời gian tương đối
- 4. Kết thúc ctr

Chon: ...

Lab 6

Viết 1 driver mật mã dạng Character driver cài đặt một số thuật toán mã hoá như: mã dịch chuyển, mã hoán vị, mã thay thế, mã AES, DES, DES3 và một số hàm băm như MD5, SHA1, SHA2.

Viết chương trình người dùng sử dụng thư viện mật mã trên theo menu chức năng sau:

Menuc chức năng

- 1. Nhập vào 1 xâu
- 2. Mã hoá và lưu xâu mã dùng mã dịch chuyển (khoá nhập vào từ bàn phím)
- 3. Mã hoá và lưu xâu mã dùng mã thay thế (khoá nhập vào từ bàn phím)
- 4. Mã hoá và lưu xâu mã dùng mã hoán vị (khoá nhập vào từ bàn phím)
- 5. Mã hoá và lưu xâu mã dùng mã DES (khoá nhập vào từ bàn phím)
- 6. Mã hoá và lưu xâu mã dùng mã AES (khoá nhập vào từ bàn phím)
- 7. Đọc và giải mã xâu mã dùng mã dịch chuyển

- 8. Đọc và giải mã xâu mã dùng mã thay thế
- 9. Đọc và giải mã xâu mã dùng mã hoán vị
- 10. Đọc và giải mã xâu mã dùng mã DES
- 11. Đọc và giải mã xâu mã dùng mã AES
- 12. Kết thúc